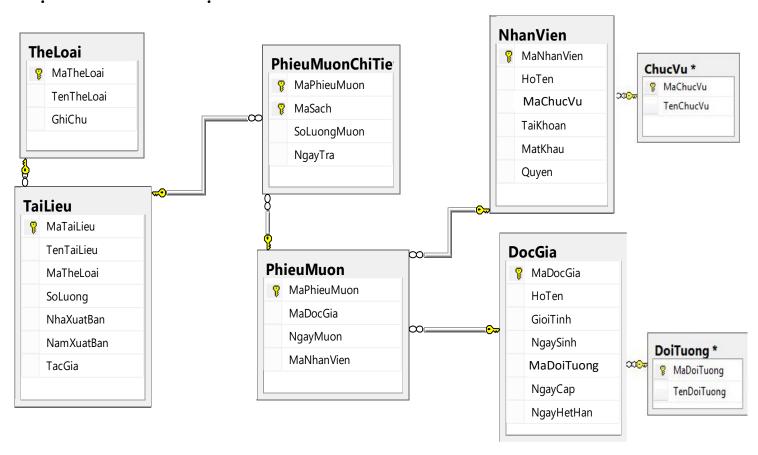
ĐỀ TÀI 5: HỆ THỐNG QUẢN LÝ THƯ VIỆN

Các use case trong ứng dụng

UC	Tên	Mô tả	Sinh viên
UC0	Quản trị hệ thống	Form Main: cho phép user truy cập các chức năng của ứng dụng	Cả nhóm
		Đăng nhập: cho phép người dùng đăng nhập. Khi đăng nhập thành công, form chính chỉ hiển thị chức năng mà người dùng được phép truy cập	Cả nhóm
		Admin: Toàn quyền	
		Thủ thư: Quản lý mượn trả, thống kê báo cáo	
UC1	Quản lý danh mục	Quản lý nhân viên, chức vụ	SV1
		Quản lý độc giả, đối tượng	SV2, SV4
		Quản lý thể loại, tài liệu	SV3
UC2	Quản lý mượn trả	Cho phép mượn trả sách(*)	Cå nhóm
UC3	Thống kê báo cáo	Số lần mượn theo thể loại	SV1, SV3
		Tài liệu mượn quá hạn	SV2
		Top 10 tài liệu mượn nhiều nhất	SV4
UC4	XYZ	Sinh viên tự phát triển	

LƯỢC ĐỒ CƠ SỞ DỮ LIỆU



HƯỚNG DẪN GIAO DIỆN

NHÓM UC1:

- Quản lý Thể loại:

- Trên form có các điều khiển cho phép user nhập vào các thông tin cho bảng TheLoai và hiển thị dữ liệu trong bảng lên DataGrid View.
- Trên form có các nút lệnh: nhập lại, thêm, sửa, xóa (xóa có cảnh báo), tìm (tìm theo mã), xem (hiển thị toàn bộ dữ liệu trên DataGrid View) và thoát.

- Quản lý Tài liệu:

- Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý thể loại
- Với mã thể loại hãy sử dụng combo box hiển thị danh sách tên thể loại lấy từ bảng thể loại

- Quản lý Đối tượng:

• Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý thể loại

- Quản lý Độc giả:

- Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý thể loại
- Với giới tính, sử dụng combo box hay radio button để lựa chọn giới tính Nam | Nữ
- Với mã đối tượng sử dụng combo box hiển thị danh sách tên đối tượng lấy từ bảng đối tượng

- Quản lý Chức vụ:

• Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý thể loại.

- Quản lý Nhân viên:

- Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý thể loại.
- Với quyền của nhân viên hãy sử dụng combo box có hai lựa chọn là admin và thủ thư
- Với mã chức vụ sử dụng combo box hiển thị danh sách tên chức vụ lấy từ bảng chức vụ

NHÓM UC2:

- Mượn sách: <u>Trên 1 form</u> gồm các thông tin sau
 - Thông tin về phiếu mượn: mã phiếu mượn, mã độc giả, tên độc giả (khi nhập mã độc giả thì tên độc giả tự động hiển thị), ngày mượn (là này hiện tại của hệ thống), mã nhân viên, tên nhân viên (khi nhập xong mã nhân viên thì tên nhân viên tự động hiển thị)
 - Thông tin về các tài liệu mượn (Mã tài liệu, tên tài liệu, số lượng mượn). Thông tin về chi tiết mượn này hiển thị ở dạng bảng DataGridview
 - Trên form có các nút lệnh: nhập lại, lưu, sửa, xóa (xóa có cảnh báo), tìm (tìm theo mã phiếu mượn, in phiếu mượn, xem (hiển thị toàn bộ dữ liệu trên DataGridview) và thoát.
 - Nút lệnh In phiếu mượn: báo cáo sẽ được in ra (máy in, file acrobat . . .) phiếu mượn hiện tại theo mẫu như Form.
 - Nút lệnh Lưu để ghi thông tin phiếu mượn mới vào bảng phiếu mượn và lưu thông tin các tài liệu mượn vào bảng Phiếu mượn chi tiết, cập nhật lại số lượng còn trong bảng Tài liệu.
- **Trả sách:** Cho phép user nhập Mã độc giả và hiển thị các thông tin về các phiếu mượn, tài liệu mượn chưa trả. User chọn sách muốn trả và nhấn vào nút lệnh trả sách thì Ngày trả được cập nhật thành ngày hiện tại của hệ thống

NHÓM UC3:

- Thống kê số lần mượn theo thể loại:

- Form cho phép user chọn (nhập) ngày tháng năm bắt đầu và kết thúc muốn lập báo cáo. Nếu user không chọn thì báo cáo từ đầu đến ngày hiện tại
- Form hiển thị thông tin gồm: thông tin chung (như tiêu đề báo cáo, tên thư viện, ngày lập, người lập . . .), số thứ tự, tên thể loại, số lần mượn và cột ghi chú
- Trên form có nút lệnh in, khi user nhấn nút lệnh này báo cáo sẽ được in ra (máy in, file acrobat . . .)

- Thống kê tài liệu mượn quá hạn:

- Form cho phép user chọn (nhập) ngày tháng năm bắt đầu và kết thúc muốn lập báo cáo. Nếu user không chọn thì báo cáo từ đầu đến ngày hiện tại
- Các thông tin hiển thị trên form gồm: thông tin chung (như tiêu đề báo cáo, tên thư viện, ngày lập, người lập...), số thứ tự, mã độc giả, tên độc giả, tên tài liệu, ngày mượn, số ngày quá hạn (= ngày hiện tại ngày mượn 30).
- Trên form có nút lệnh in, khi user nhấn nút lệnh này báo cáo sẽ được in ra (máy in, file acrobat . . .)

- Thống kê top 10 tài liệu mượn nhiều nhất:

- Form cho phép user chọn (nhập) ngày tháng năm bắt đầu và kết thúc muốn lập báo cáo. Nếu user không chọn thì báo cáo từ đầu đến ngày hiện tại
- Form hiển thị thông tin gồm: thông tin chung (như tiêu đề báo cáo, tên thư viện, ngày lập, người lập . . .), số thứ tự, tên tài liệu, thể loại, số lần mượn và cột ghi chú
- Trên form có nút lệnh in, khi user nhấn nút lệnh này báo cáo sẽ được in ra máy in (file acrobat)

NHÓM UC4: Sinhviên tự phát triển